

Điều hành giá xăng dầu ngày 13/11/2023

Loại bài: Tin tức – 5 trang (1.139 chữ) – 03 ảnh – 02 bảng biểu

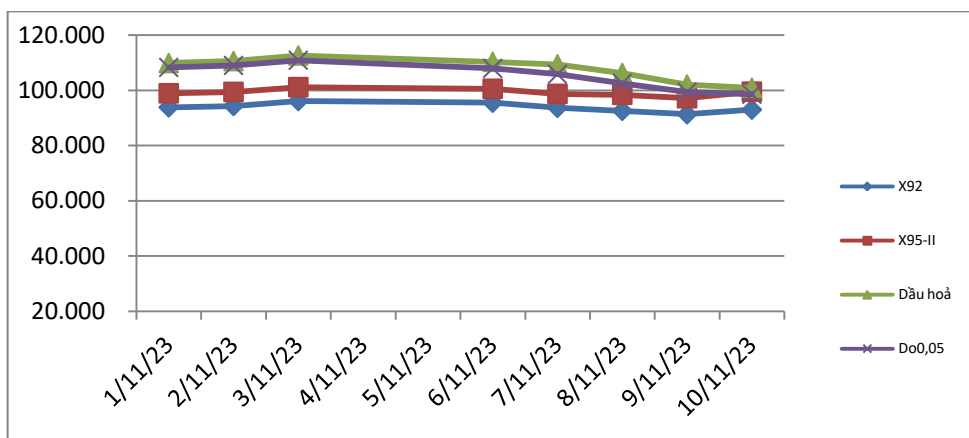


Thị trường xăng dầu thế giới kỳ điều hành lần này (từ ngày 01/11/2023-13/11/2023) chịu ảnh hưởng của các yếu tố như: Nguồn cung thắt chặt sau khi Nga và Ả rập xê út tái khẳng định cam kết cắt giảm nguồn cung dầu tự nguyện, biến động tăng giảm của đồng USD và xung đột ở Trung Đông...các yếu tố nêu trên khiến giá xăng dầu thế giới có biến động tăng giảm đan xen.

Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa kỳ điều hành giá ngày 01/11/2023 và kỳ điều hành ngày 13/11/2023 là: 93,786 USD/thùng xăng RON92 dùng để pha chế xăng E5RON92 (giảm 1,459 USD/thùng, tương đương giảm 1,53% so với kỳ trước); 99,204 USD/thùng xăng RON95 (giảm 1,602 USD/thùng, tương đương giảm 1,59% so với kỳ trước); 107,750 USD/thùng dầu hỏa (giảm 4,051 USD/thùng, tương đương giảm 3,62% so với kỳ trước); 105,289 USD/thùng dầu điêzen (giảm 5,580 USD/thùng, tương đương giảm 5,03% so với kỳ trước); 456,003 USD/tấn dầu mazut 180CST 3,5S (giảm 19,956 USD/tấn, tương đương giảm 4,19% so với kỳ trước).

Biến động giá thành phẩm xăng dầu trên thị trường thế giới

01/11/2023 – 13/11/2023



(Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa hai kỳ điều hành)

Kỳ điều hành này, trước diễn biến giá xăng dầu thế giới nêu trên và các quy định hiện hành, Bộ Công Thương quyết định: Không trích lập và không chi sử dụng Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

Phương án điều hành giá xăng dầu nêu trên nhằm góp phần bảo đảm biến động giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với biến động giá xăng dầu thế giới; tiếp tục duy trì mức chênh lệch giá giữa xăng sinh học E5RON92 và xăng khoáng RON95 ở mức hợp lý để khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học theo chủ trương của Chính phủ; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia thị trường, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu duy trì, cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước; hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Trích lập Quỹ BOG: Không trích lập Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

- Chi sử dụng Quỹ BOG xăng dầu: Không chi sử dụng Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc không trích lập và không chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường như sau:

- Xăng E5RON92: không cao hơn 22.274 đồng/lít (giảm 340 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 1.256 đồng/lít;

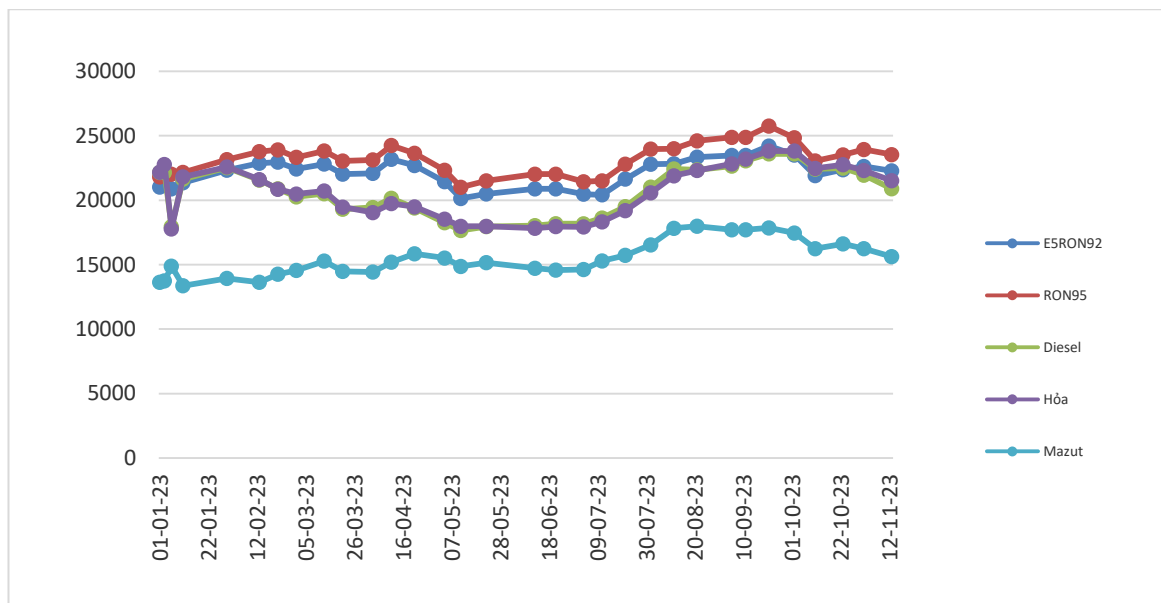
- Xăng RON95-III: không cao hơn 23.530 đồng/lít (giảm 399 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 20.888 đồng/lít (giảm 1.052 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu hỏa: không cao hơn 21.512 đồng/lít (giảm 793 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 15.623 đồng/kg (giảm 617 đồng/kg so với giá bán lẻ hiện hành).

Biến động giá bán lẻ xăng dầu trong nước 01/01/2023 đến 13/11/2023



3. Thời gian thực hiện

- Không trích lập và không chi Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 15 giờ 00' ngày 13 tháng 11 năm 2023.

- Áp dụng mức giá bán đối với các mặt hàng xăng dầu: do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 15 giờ 00' ngày 13 tháng 11 năm 2023.

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa 02 kỳ điều hành *
(01/11/2023 - 13/11/2023)

TT	Ngày	X92	X95	Dầu hoả	Do0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
12	1-11-23	93.830	98.910	109.860	108.280	458.900	24,420.00	24,750.00
11	2-11-23	94.320	99.400	110.570	108.990	465.840	24,420.00	24,750.00
10	3-11-23	96.100	101.130	112.610	110.890	476.430	24,420.00	24,690.00
9	4-11-23	-	-	-	-	-	-	-
8	5-11-23	-	-	-	-	-	-	-
7	6-11-23	95.500	100.530	110.310	107.910	469.950	24,410.00	24,500.00
6	7-11-23	93.650	98.680	109.390	105.820	452.990	24,410.00	24,490.00
5	8-11-23	92.570	98.370	106.260	102.550	440.890	24,410.00	24,530.00
4	9-11-23	91.320	97.120	102.090	99.330	440.650	24,410.00	24,530.00
3	10-11-23	93.000	99.490	100.910	98.540	442.370	24,410.00	24,470.00
2	11-11-23	-	-	-	-	-	-	-
1	12-11-23	-	-	-	-	-	-	-
	Bquân	93.786	99.204	107.750	105.289	456.003	24,413.75	24,588.75

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).

** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5RON92.

**Mức chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu
từ đầu năm 2023 tới kỳ điều hành lần này**

TT	Kỳ điều hành	Mặt hàng				
		Xăng E5 RON92 (đồng/lít)	Xăng RON95 (đồng/lít)	Dầu Diesel (đồng/lít)	Dầu hỏa (đồng/lít)	Dầu mazut (đồng/kg)
1	03/01/2023	350	400	0	0	100
2	11/01/2023	121	103	0	0	0
3	30/01/2023	850	950	0	0	0
4	13/02/2023	0	0	0	0	0
5	21/02/2023	0	0	0	0	0
6	01/3/2023	0	0	0	0	0
7	13/3/2023	0	0	0	0	0
8	21/3/2023	0	0	0	0	0
9	03/4/2023	0	0	0	0	0
10	11/4/2023	0	0	0	0	300
11	21/4/2023	0	0	0	0	0
12	04/5/2023	0	0	0	0	0
13	11/5/2023	0	0	0	0	0
14	22/5/2023	0	0	0	0	0
15	01/6/2023	0	0	0	0	0
16	12/6/2023	0	0	0	0	0
17	21/6/2023	0	0	0	0	0
18	03/7/2023	0	0	0	0	0
19	11/7/2023	0	0	0	0	0
20	21/7/2023	0	0	0	0	0
21	01/8/2023	0	0	400	300	0
22	11/8/2023	0	0	0	0	150
23	21/8/2023	0	0	0	0	0
24	05/9/2023	0	0	0	0	0
25	11/9/2023	22	14	0	0	27
26	21/9/2023	300	300	300	300	0
27	02/10/2023	0	0	285	109	0
28	11/10/2023	0	0	0	0	0
29	23/10/2023	0	0	0	0	0
30	01/11/2023	0	0	0	0	0
31	13/11/2023	0	0	0	0	0